

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày 25/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái

Ông Nguyễn Duy Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Thương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam [Công an tỉnh H](#) xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 04 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

[Trần Hoàng A](#); Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27/3/2004, tại [phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#); Nơi cư trú: [tổ dân phố A, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông [Trần Văn Y](#) và bà [Lê Thị Thúy H](#); Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Có 02 tiền án.

+ Bản án số 06/2023/HS-ST, ngày 13/01/2023 Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại [Trại giam Đ2, tỉnh Quảng Bình](#) đến ngày 31/8/2023 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Bản án số 41/2024/HS-ST, ngày 27/9/2024 Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Cơ quan Thi hành án hình sự [Công an tỉnh H](#), đến ngày 26/10/2024 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 18/8/2018 bị [Công an phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo tại Quyết định số 004267584/QĐ-XPHC về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 31/8/2018 bị [Công an phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 17/10/2018 bị [Công an phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo tại Quyết định số 0000101/QĐ-XPHC về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 02/11/2018 bị Chủ tịch [Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#) ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 06 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 02/5/2019.

- Ngày 16/10/2019, bị [Công an phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo tại Quyết định số 162/QĐ-XPVPHC về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 16/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 10/2019/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 19/10/2021.

Bị tạm giam từ ngày 19/02/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam [Công an tỉnh H](#), có mặt.

- *Bị hại:*

1. Bà [Hà Thị Hồng Q](#), sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Cán bộ viễn thông Hà Tĩnh; Địa chỉ: [số A, ngách D, ngõ C, đường N, tổ dân phố T, phường T, TP H, tỉnh Hà Tĩnh](#), đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Ông [Phạm Tiến T](#), sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Kỹ sư; Địa chỉ: [số A, ngách D, ngõ C, đường N, tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#), đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. [Công ty TNHH T4](#); Địa chỉ: [tổ dân phố T, phường V, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#).

Đại diện theo pháp luật: Ông [Phạm Tiến T](#) – Giám đốc, đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bà [Hoàng Thị T1](#), sinh năm 1947; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: [số A, hẻm A, ngõ B đường N, tổ dân phố A, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#), có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông [Nguyễn Doãn T2](#), sinh năm 1999; Địa chỉ: [thôn Đ, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#), vắng mặt.

2. Ông [Nguyễn Đình H1](#), sinh năm 1988; Địa chỉ: [số A, đường N, tổ dân phố D, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#), vắng mặt.

3. Bà [Trần Thị Đ](#), sinh năm 1990; Địa chỉ: [thôn B, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#), vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:* Cán bộ, chiến sỹ hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam [Công an tỉnh H](#):

Trung tá [Bùi Thiên T3](#) – Tổ trưởng;

Đồng chí [Bùi Xuân Đ1](#) – Tổ viên;

Đồng chí [Nguyễn Đình Q1](#) – Tổ viên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/02/2025, [Trần Hoàng A](#) đi bộ đến các tuyến đường thuộc địa phận [phường T, thành phố H](#) tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi qua [số A ngách D ngõ C đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#), [A](#) phát hiện gara ô tô không khóa cửa, trong sân nhà có 02 xe ô tô. Quan sát không thấy người ở nhà, [A](#) đi đến xe ô tô biển kiểm soát 29A-932.14 mở cửa nhưng xe bị khóa không mở được, Anh đi tiếp đến xe ô tô màu trắng biển kiểm soát 38A-089.96, dùng tay kéo cửa trước bên ghế lái, thò đầu và vươn người vào trong xe tìm kiếm tài sản thì phát hiện trong hộp xe ở giữa hai ghế ngồi phía trước có một cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng được buộc bằng dây chun. [Trần Hoàng A](#) lấy cọc tiền bỏ vào túi quần rồi đi bộ ra ngã tư giao nhau giữa [đường N với đường N](#) đón taxi lên [Siêu thị V](#). Khi xuống taxi, Anh vào siêu thị lấy cọc tiền vừa trộm được ra đếm được 100 tờ, tổng cộng 50.000.000 đồng. Trong các ngày 11,12 và 13/02/2025 [Trần Hoàng A](#) sử dụng số tiền trộm được chơi game và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 15/02/2025, [Công an phường T, thành phố H](#) triệu tập [Trần Hoàng A](#) đến làm việc, tại đây Anh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS-TPHT ngày 10/4/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Trần Hoàng Anh về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt [Trần Hoàng A](#) từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an thành phố H](#), Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an H](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đầy đủ chứng cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/02/2025 tại [số nhà A, ngách D, ngõ C đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#), [Trần Hoàng A](#) đã bí mật, lén lút chiếm đoạt 50.000.000 đồng của bà [Hà Thị Hồng Q](#) và ông [Phạm Tiến T](#). Bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý theo quy định tại khoản 1 Điều 53 là “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo có nhân thân rất xấu. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường được một phần thiệt hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên khi lượng hình xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Xét luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, về mức án là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà [Hà Thị Hồng Q](#) và ông [Phạm Tiến T](#) sau khi nhận 10.000.000 đồng của bị cáo từ bà [Hoàng Thị T1](#), bà [Q](#) và ông [T](#) không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà [Hoàng Thị T1](#) không có yêu cầu gì, miễn xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự,

Tuyên bố: [Trần Hoàng A](#) phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Xử phạt: [Trần Hoàng A](#) **33 (Ba mươi ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2025.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc [Trần Hoàng A](#) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Sơn